

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TTV21B1** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MD02197** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Phản cứng máy tính**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD	
1	21BTTV0170	Nguyễn Thị Mỹ	Chi	01/11/2006				8	8.0	8.0				8.5		8.3
2	21BTTV0171	Nguyễn Hữu	Duy	12/04/2006				8	8.0	8.0				8.5		8.3
3	21BTTV0172	Nguyễn Duy	Đạt	22/10/2006				8	8.0	8.0				8.5		8.3
4	21BTTV0174	Nguyễn Dương Chí	Hải	29/05/2005				8	9.0	9.0				8.0		8.3
5	21BTTV0184	Triệu Trần Văn Tiến	Sỹ	02/04/2006				8	8.0	8.0				9.0		8.6
6	21BTTV0186	Võ Minh	Thuận	23/08/2004				8	9.0	9.0				0.0	8.0	8.3
7	21BTTV0187	Phạm Hồng Trí	Thức	13/06/2005				8	8.0	9.0				9.0		8.8
8	21BTTV0188	Nguyễn Thị Thùy	Trang	22/11/2006				8	8.0	8.0				9.0		8.6
9	21BTTV0189	Nguyễn Hoàng	Trọng	11/01/2004				8	8.0	9.0				8.5		8.5
10	21BTTV0191	Nguyễn Hữu	Vinh	30/06/2003				8	9.0	9.0				9.5		9.2
11	21BTTV0581	Mai Minh	Duy	18/02/2006				8	9.0	9.0				8.5		8.6

Châu Đốc, ngày 8 tháng 3 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phạm Văn Nhã